

Số: /BC-TGVĐA06

Khánh Hòa, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tháng 3/2026 (Từ ngày 16/3/2025 đến ngày 15/4/2026)

I. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Chỉ đạo, triển khai thực hiện

Nổi bật trong kỳ báo cáo:

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 4800/KH-UBND ngày 04/4/2026 về triển khai hoạt động năm 2026 về phát triển dữ liệu, định danh, triển khai Đề án 06 và VNeID trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030¹ (dự kiến ban hành Nghị quyết trước ngày 21/4/2026), bên cạnh đó ban hành 02 Kế hoạch²; 02 Quyết định³ và 12 văn bản các loại về chỉ đạo, điều hành⁴ nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương trên địa bàn tỉnh.

¹ Tờ trình số 43-TTr/ĐUCA, ngày 31/3/2026

² Kế hoạch số 4201/KH-UBND ngày 20/3/2026 về việc Ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026; Kế hoạch số 4786/KH-UBND ngày 03/4/2026 về Nâng cao chỉ số xếp hạng đánh giá chuyên đổi số (DTI) tỉnh Khánh Hòa năm 2026 và các năm tiếp theo...

³ Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 về phê duyệt Chiến lược dữ liệu tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030; Quyết định 1069/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về công bố Danh mục thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu hộ tịch điện tử;

⁴ (1) Công văn số 4554/UBND-PVHCC ngày 29/3/2026 về triển khai ký số kết quả giải quyết TTHC lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; (2) Công văn số 1793/VPUB-KGVX ngày 01/4/2026 về việc chuẩn bị báo cáo phục vụ buổi làm việc của Chủ tịch UBND tỉnh với các đơn vị về tình hình triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW và Đề án 06; (3) Công văn số 1805/VPUB-KGVX ngày 02/4/2026 về triển khai Thông tư số 08/2026/TT-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; (4) Công văn số 4343/UBND-KGVX ngày 24/3/2026 về việc khẩn trương cập nhật cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025; (5) Công văn số 4678/UBND-KGVX ngày 01/4/2026 về khảo sát triển khai thiết bị Agent Node tại địa phương; (6) Công văn số 4797/UBND-KGVX ngày 03/4/2026 về việc thuê tư vấn xây dựng Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản lý, quản trị dữ liệu và Từ điển dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa.; (7) Công văn số 4793/UBND-XDND ngày 03/4/2026 về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; (8) Công văn số 2204/VPUB-PVHCC ngày 12/4/2026 về báo cáo nhiệm vụ phục vụ triển khai chính thức Cổng dịch vụ công quốc gia mới; (9) Công văn số 5080/UBND-PVHCC ngày 10/4/2026 về việc cải thiện chất lượng phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; (10) Công văn số 5272/UBND-KGVX ngày 15/4/2026 về việc xây dựng báo cáo tình hình triển khai các khó khăn, vướng mắc

Ngày 07/4/2026, UBND tỉnh tổ chức họp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và việc triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua và triển khai phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới⁵.

Ngày 16/4/2026, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa tổ chức hội nghị giao ban Thường trực Ban Chỉ đạo quý I/2026⁶.

Trong tháng, UBND tỉnh đã tổ chức 02 cuộc họp⁷ với cơ quan thường trực giúp việc Tổ giúp việc của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa⁸ để đôn đốc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Ban chỉ đạo năm 2026.

Các sở, ban, ngành đã ban hành các văn bản triển khai, chỉ đạo nhằm cụ thể hóa nội dung, nhiệm vụ⁹.

UBND các xã, phường tiếp tục duy trì rà soát, vận động, tuyên truyền, hướng dẫn thu nhận hồ sơ Căn cước; thu nhận, kích hoạt tài khoản ĐDDT mức độ 2; thực hiện tích hợp các loại giấy tờ cá nhân (*bảo hiểm y tế, đăng ký xe, giấy*

trong thực hiện nhiệm vụ NQ57 và Đề án 06 theo Đề nghị của Bộ Công an; ⁽¹¹⁾ Công văn số 5061/UBND-KGVX ngày 10/4/2026 về triển khai Quyết định số 32/2025/QĐ-TTg ngày 08/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước; ⁽¹²⁾ Công văn số 4817/UBND-KGVX ngày 06/4/2026 về phối hợp với doanh nghiệp đồng hành triển khai công tác chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương...

⁵ Đồng chí Nguyễn Việt Hùng – Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp; Tham dự: Đồng chí Nguyễn Thanh Hà - Phó Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo...

⁶ Các đồng chí: Hồ Xuân Trường - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; Lâm Đông - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; Nguyễn Khắc Hà - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo đồng chủ trì hội nghị.

⁷ ngày 06/4/2026.

⁸ Đồng chí Nguyễn Thanh Hà - Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp.

⁹ Điển hình: **Sở xây dựng:** ban hành Công văn số 3235/SXD-QLVT ngày 01/4/2026 về đôn đốc các địa phương bổ sung các thông tin và phân loại hiện trạng bãi đỗ xe; **Sở Giáo dục và Đào tạo:** ban hành Kế hoạch 1475/KH-SGDĐT ngày 30/3/2026 về Chuyển đổi số của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026; Kế hoạch số 1791/KH-SGDĐT ngày 16/4/2026 triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa năm 2026; Kế hoạch số 1739/KH-SGDĐT ngày 13/4/2026 về việc ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026; Công văn số 1653/SGDĐT-VP ngày 08/4/2026 về việc rà soát, cập nhật thông tin cá nhân và kết quả học tập của học sinh lớp 12 năm học 2025-2026 trên CSDL ngành; Công văn số 1748/SGDĐT-VP ngày 14/4/2026 về việc cập nhật thông tin học sinh và kết quả học tập, rèn luyện trên Hệ thống CSDL ngành phục vụ công tác thi tốt nghiệp THPT, tuyển sinh ĐH, CĐ và tuyển sinh đầu cấp tại các trường dân tộc nội trú năm 2026; **Sở Y tế:** ban hành Kế hoạch 2185/KH-SYT ngày 27/3/2026 về Ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng ngành Y tế năm 2026; **Sở Tư pháp:** ban hành Kế hoạch số 1393/KH-STP ngày 30/3/2026 về chuyển đổi số Sở Tư pháp năm 2026; Công văn số 1335/STP-VP ngày 26/3/2026 về đăng ký doanh nghiệp đồng hành triển khai công tác chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; Kế hoạch số 1158/KH-STP ngày 18/3/2026 về triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Sở Tư pháp; **Thuế tỉnh:** ban hành Công văn số 980/KHH-CNTK ngày 06/3/2026 về việc triển khai Nghị định số 68/NĐ-CP ngày 05/3/2026 của Chính phủ và Công điện số 05/CĐ CT ngày 05/3/2026 của Cục Thuế; Kế hoạch số 45/KH-KHH ngày 06/3/2026 về việc kế hoạch tuyên truyền, hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện kê khai thuế giai đoạn đầu năm 2026; Công văn số 1097/KHH-CNTK ngày 13/3/2026 về việc triển khai tuyên truyền, phổ biến chính sách thuế liên quan đến việc kê khai thông tin số tài khoản của HKD/CNKD; Kế hoạch số 56/KH-KHH ngày 13/3/2026 về việc triển khai 15 ngày cao điểm tuyên truyền, hỗ trợ đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; Công văn số 1242/KHH-CNTK ngày 23/3/2026 về việc triển khai công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh...

phép lái xe, tài khoản An sinh xã hội...) vào tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID; triển khai thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông; tổ chức rà soát danh sách thân nhân liệt sĩ...

2. Tuyên truyền thực hiện Đề án: Các Sở, ban, ngành, địa phương đã thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền; phối hợp với Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung, mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện Đề án 06, chương trình hoạt động của ngành mình trong việc thực hiện chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06 với nhiều hình thức đa dạng như: Tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang Thông tin điện tử, trang mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa phương, hệ thống thông tin cơ sở; pano, áp phích, tờ rơi, màn hình điện tử... Ban hành các văn bản hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về các dịch vụ, tiện ích của ứng dụng VNeID, Cổng/Trang Thông tin điện tử do các cơ quan, đơn vị, địa phương thiết lập, quản lý; chỉ đạo Trung tâm Cổng thông tin điện tử tỉnh thiết kế đồ họa trực quan; đăng tin, bài với nhiều hình thức đa dạng, kết hợp giữa truyền thống và nền tảng số tại địa chỉ: <https://chuyendoiso.khanhhoa.gov.vn>¹⁰.

3. Về hoàn thiện thể chế: Trên cơ sở đề nghị của các Bộ, ngành, Trung ương, UBND tỉnh đã phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc thực hiện Đề án 06.

4. Về Dịch vụ công (DVC)

4.1. Hạ tầng CNTT và nhân sự thực hiện DVC

- Đến nay, tổng số TTHC hiện tại: 2.218 TTHC (*cấp tỉnh 1.814 TTHC, cấp xã 404 TTHC*). Tổng số TTHC đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) là: 2.073 thủ tục; trong đó, số TTHC đã cung cấp DVCTT toàn trình 649 thủ tục (*cấp tỉnh: 550 thủ tục; cấp xã: 99 thủ tục*); Số TTHC đã cung cấp DVCTT một phần:

¹⁰ **Diễn hình:** Thông qua các bản tin thời sự Phát thanh, Truyền hình, các Chuyên mục, Chuyên đề, Tạp chí... đã phát sóng các tin, bài, phóng sự, phỏng vấn về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; trong đó, công tác cấp thẻ Căn cước; thực hiện đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDDT - Ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh; công tác khai thác, sử dụng hiệu quả DVCTT trên địa bàn tỉnh, phát triển chính quyền số, cung cấp DVCTT chất lượng mức độ cao, hiệu quả theo hướng "*lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm*"; cũng như tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP của các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động,... về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc triển khai Đề án 06/CP, tạo sự thống nhất về tư tưởng, sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị, đồng thời kêu gọi các doanh nghiệp chung tay góp sức đồng hành cùng triển khai thành công Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, xem đây là dịch vụ đem lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp. **Chuyên mục:** Cải cách tư pháp, Pháp luật và Cuộc sống... đã tập trung tuyên truyền về các nội dung chính Luật Căn cước đến với người dân bằng hình thức hỏi, đáp, giao lưu, đối thoại...; tuyên truyền về vị trí, ý nghĩa, vai trò đặc biệt quan trọng của việc xây dựng Luật Cư trú, Luật Căn cước, như: *Cấp phiếu LLTP trên ứng dụng VNeID; bảo hiểm xã hội tỉnh đẩy mạnh triển khai Đề án 06 của Chính phủ; mở lớp tập huấn Chuyển đổi số cho viên chức các đơn vị; Hội thảo chuyển đổi số trong công tác quản lý tài chính nhà nước...* Phóng sự: *Khánh Hòa nỗ lực thúc đẩy kinh tế số; hiệu quả sử dụng phần mềm ASM trong khai báo lưu trú; Đẩy mạnh cấp căn cước cho trẻ dưới 14 tuổi*

1.424 thủ tục (*cấp tỉnh: 1.138 thủ tục; cấp xã: 286 thủ tục*). Số TTHC chưa cung cấp DVC trực tuyến 145 thủ tục (*cấp tỉnh: 110 thủ tục; cấp xã: 35 thủ tục*).

- 100% các Sở, ban, ngành, địa phương có cung cấp DVCTT đã ban hành danh mục DVCTT toàn trình, DVCTT một phần. Hội đồng nhân dân ban hành Quyết định quy định việc miễn thu phí, lệ phí đối với DVCTT khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện TTHC trên môi trường mạng¹¹; thực hiện chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử; ban hành Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết¹².

- Tiếp tục duy trì hoạt động ổn định đối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đảm bảo theo quy định¹³; 100% các thôn (trừ thôn đảo) được phủ sóng hạ tầng truyền dẫn cáp quang, 100% thôn phủ sóng thông tin di động mạng băng rộng 4G; tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 4G là 100%; tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 5G là 51%; 100% thuê bao Internet hộ gia đình được lắp đặt đường truyền cáp quang; duy trì hoạt động hiệu quả của các “Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06”, “Đội hỗ trợ phản ứng nhanh” để hỗ trợ.

4.2. Triển khai thực hiện Số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

- Từ 01/7/2025 đến 14/4/2026, Kết quả giải quyết TTHC đã được đồng bộ từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: tính đến nay, có 609.860 hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa, trong đó tháng 4/2026 là 28.336 hồ sơ.

- Triển khai rà soát thống kê các TTHC thuộc phạm vi quản lý có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch trong quá trình giải quyết TTHC¹⁴.

5. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội

¹¹ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

¹² Quyết định 715/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Kinh doanh bất động sản, Nhà ở, Hoạt động xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa; Quyết định 768/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã...

¹³ (1) Tính đến nay đã đồng bộ được 30.060/30.860 hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức được đồng bộ lên Cơ sở dữ liệu quốc gia, đạt tỷ lệ 100% ; (2) Thực hiện duy trì kết nối, tích hợp ổn định giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với 11 hệ thống thông tin của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương (trong đó có CSDLQG về dân cư).

Tính từ 01/7/2025 đến nay, tổng số lượt khai thác CSDLQG về dân cư phục vụ tiếp nhận và giải quyết TTHC là 886.077 lượt, trong đó: Xác minh CCCD/CMND 04 lượt; xác minh thông tin chủ hộ 13 lượt; lấy thông tin công dân 886.060 lượt. Trong tháng 4/2026: Tổng số lượt khai thác CSDLQG về Dân cư phục vụ tiếp nhận và giải quyết TTHC là 73.297 lượt, trong đó: Xác minh CCCD/CMND 0 lượt; xác minh thông tin chủ hộ 0 lượt; lấy thông tin công dân 73.297 lượt.

¹⁴ Cụ thể: 47 TTHC thuộc phạm vi quản lý có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch trong quá trình giải quyết TTHC gồm: Sở Tư pháp (06 thủ tục), Công an tỉnh (19 thủ tục), Sở Nông nghiệp và Môi trường (01 thủ tục), Sở Xây dựng (01 thủ tục), Sở Y tế (02 thủ tục), Sở Giáo dục và Đào tạo (08 thủ tục), Sở Nội vụ (08 thủ tục), Thuế tỉnh (02 thủ tục).

5.1. *Kết quả ứng dụng CSDLQG về dân cư, Căn cước, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội*: Báo cáo Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ: Dừng 08 mô hình không hiệu quả¹⁵; tạm dừng 03 mô hình chờ giải pháp hoặc hướng dẫn¹⁶; 20 mô hình tiếp tục thực hiện gồm: 06 mô hình đã triển khai đồng loạt¹⁷; 05 mô hình về công tác tuyên truyền¹⁸ và 09 mô hình triển khai, thực hiện nâng cấp hạ tầng, hệ thống CNTT, xây dựng dữ liệu¹⁹.

5.2. *Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt*: Đạt 100%: Lĩnh vực giáo dục (451 cơ sở); Lĩnh vực y tế (gồm tuyến tỉnh: 10, tuyến huyện và các trạm y tế: 08). Tính đến từ đầu năm 2026 đến 07/4/2026, chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng, trợ cấp BHXH một lần, trợ cấp thất nghiệp không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng, cụ thể: 39.856/50.449 trường hợp nhận lương hưu, trợ cấp BHXH (đạt tỷ lệ 79,79%); 3.489/3.517 trường hợp người nhận trợ cấp 1 lần (đạt tỷ lệ 98,85%); 7.402/7.420 trường hợp nhận Bảo hiểm thất nghiệp (đạt tỷ lệ 99,78%)²⁰.

5.3. *Công tác triển khai thực hiện 10 nhiệm vụ trọng tâm Đề án 06 trên địa bàn tỉnh*: 10/10 nhiệm vụ đạt được kết quả tốt, cụ thể:

¹⁵ (1) Mô hình 5: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4*; Khách sạn 5*; Nhà khách; Nhà công vụ; (2) Mô hình 7: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài; (3) Mô hình 8: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch; (4) Mô hình 9: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/ vào tại Khu công nghiệp; (5) Mô hình 14: Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử; (6) Mô hình 11: Triển khai hệ thống giám sát thi cử, sát hạch lái xe; (7) Mô hình 12: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội; (8) Mô hình 13: Triển khai sử dụng CCCD gắn chip quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt.

¹⁶ (1) Mô hình 2: Tự động hóa Bộ phận một cửa các cấp thông qua tương tác Kiosk; (2) Mô hình 16: Đảm bảo điều kiện công dân số; (3) Mô hình 25: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Hệ thống CSDLQG về dân cư, VNeID.

¹⁷ (1) Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy; (2) Mô hình 4: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID; (3) Mô hình 6: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh. (4) Mô hình 10: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cơ sở cầm đồ; cơ sở dịch vụ bảo vệ; dịch vụ thừa phát lại; cơ sở khác); (5) Mô hình 21: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống; (6) Mô hình 22: Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID;

¹⁸ (1) Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ thiết yếu; (2) Mô hình 19: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước; (3) Mô hình 20: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số; (4) Mô hình 23: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID; (5) Mô hình 15: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số.

¹⁹ (1) Mô hình 17: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO); (2) Mô hình 18: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP); (3) Mô hình 24: Triển khai hệ thống quản lý trường học; (4) Mô hình 26: Quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID; (5) Mô hình 27: Phân tích tình hình dân cư; (6) Mô hình 28: Phân tích tình hình lao động; (7) Mô hình 29: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú; (8) Mô hình 30: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; (9) Mô hình 31: Trung tâm giám sát an ninh mạng SOC tỉnh Khánh Hòa.

²⁰ Từ ngày 21/7/2025, các thủ tục bảo hiểm thất nghiệp được triển khai tiếp nhận và giải quyết tại địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn> thay thế địa chỉ <http://ncovi.dichvucong.gov.vn> theo Công văn số 5274/BNV-CVL của Bộ nội vụ về việc triển khai thí điểm dịch vụ công đối với thủ tục bảo hiểm thất nghiệp và Công văn số 6792/VPCP-KSTT ngày 22/7/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc ngừng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến giải quyết hưởng TCTN trên trang <http://ncovi.dichvucong.gov.vn>.

- Triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ sức khỏe điện tử (*Sở Y tế chủ trì*): tích hợp SSKĐT trên VNeID toàn tỉnh đạt 43,46% tổng số dân thường trú 967494/2.226.350, tăng 1,55% so với cùng kỳ tháng trước.

- Kiosk khám sức khỏe tự phục vụ (*Sở Y tế chủ trì*): Đã triển khai 22 kiosk tại 16 bệnh viện²¹; tổng số bệnh nhân được tiếp đón qua kiosk 145.317 lượt với 6.021 lượt bệnh nhân đã thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

- Triển khai cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trên VNeID (*Công an tỉnh chủ trì*): trong tháng 4/2026, đã tiếp nhận hồ sơ qua VNeID đạt 96,82% (3.348/3.458), tăng 1,02% so với cùng kỳ tháng trước.

- Tăng cường các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, trợ cấp 1 lần, trợ cấp thất nghiệp (*Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì*): Tính từ đầu năm 2026 đến tháng 4/2026 đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt 50.747/61.386 trường hợp, đạt tỷ lệ 82,67%, tăng 1,02% so với cùng kỳ tháng trước.

- Thu thuế khoán hộ kinh doanh; Hóa đơn khởi tạo từ máy tính tiền (*Thuế tỉnh chủ trì*): Đã có 13.493 cơ sở kinh doanh đã thực hiện đăng ký hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền; Trong đó, có 12.099 cơ sở kinh doanh đã thực hiện sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền với số lượng hóa đơn đã lập là 121.307.353 hóa đơn (*tăng 11,2% so với cùng kỳ tháng trước*). Về Hộ kinh doanh/cá nhân kinh doanh đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền: đã có 5.178/6.040 HKD/CNKD đăng ký sử dụng.

- Triển khai mô hình tập huấn đào tạo trên phần mềm MOOCs (*Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì*): đã phối hợp với Công an tỉnh, Trường Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học bách khoa Hà Nội tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức chuyển đổi số, hỗ trợ triển khai Đề án 06 (*362 học viên đăng ký; kết quả: 283 tài khoản được kích hoạt, 174 tài khoản kết quả học đạt, 136 tài khoản kết quả thi đạt*).

- Thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học (*Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì*): hệ thống quản lý trường học đã triển khai đến 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, đến nay 100% các trường mầm non và phổ thông đã triển khai sử dụng Sổ điểm điện tử và Sổ liên lạc điện tử (*nền tảng như VnEdu, SMAS, QLGD,...*).

²¹ Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang (1 kiosk); Bệnh viện Phổi Khánh Hòa (2 kiosk); Bệnh viện Chuyên khoa Tâm thần Khánh Hòa (1 kiosk); Bệnh viện bệnh Nhiệt đới Khánh Hòa (1 kiosk); Bệnh viện Da Liễu Khánh Hòa (2 kiosk); Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Khánh Hòa (2 kiosk); Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận (2 kiosk); Bệnh viện Đa khoa khu vực Cam Ranh (1 kiosk); Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa (1 kiosk); Bệnh viện Ung bướu Khánh Hòa (2 kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hải (1 kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Diên Khánh (1 kiosk); Trung tâm y tế khu vực Vạn Ninh (2 kiosk); Trung tâm Y Tế khu vực Cam Lâm (1 kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Phan Rang-Tháp Chàm (1 Kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa (1 Kiosk)...

- Chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt: Tính từ đầu năm 2026 đến 28/02/2026, chi trả an sinh xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội đạt 82,67% (50.747/61.386).

- Hạ tầng triển khai Đề án 06, Chuyển đổi số (*Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì*): Ra mắt Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC) ngày 14/5/2025, hiện đang phối hợp với Cục nghiệp vụ Bộ Công an để kết nối IOC với CSDLQG về dân cư theo lộ trình đề ra.

- Thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm đỗ xe tĩnh (*Sở Xây dựng chủ trì*): đã triển khai thu phí không dùng tiền mặt qua hình thức quét mã QR-Code thanh toán tại 05 bãi đỗ xe tạm trên địa bàn phường Nha Trang và triển khai nâng cấp thu phí không dùng tiền mặt từ hình thức quét mã QR-Code sang hình thức không dùng tiền mặt tại 03 bãi đỗ xe tạm trên địa bàn phường Nha Trang. Hiện tại tỉnh đang tiếp tục rà soát, đánh giá hiện trạng bãi đỗ xe (*bao gồm bãi tạm*), phân loại bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh; rà soát các vị trí đã được quy hoạch là bãi đỗ xe nhưng chưa được khai thác đưa vào sử dụng; xây dựng kế hoạch triển khai nội bộ; phân nhóm đối tượng triển khai theo từng mốc lộ trình của Bộ Xây dựng.

6. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

6.1. Công tác cấp căn cước, định danh điện tử cho công dân Việt Nam: Đã triển khai bố trí 28 điểm thu nhận hồ sơ cấp căn cước²², tính đến ngày 10/4/2026, toàn tỉnh đã thu nhận 1.961.225/2.226.951 nhân khẩu trên địa bàn tỉnh (*đạt 88,07%, tăng 0,14% so với cùng kỳ tháng trước*); Thu nhận tài khoản định danh điện tử mức 2: 1.484.883/2.226.951 trường hợp (*đạt 66,68%*); Kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2: 1.430.241/1.484.883 tài khoản (*đạt 96,32%*); Thu nhận Định danh tổ chức (*Cơ quan, tổ chức, DN, HTX*): 14.635 tài khoản, trong đó: Cơ quan, tổ chức: 1.798 tài khoản; Doanh nghiệp, hợp tác xã: 12.837/15.161 tài khoản, đạt 84,67%; định danh tổ chức trong Công an Khánh Hòa đạt 100% (95/95 đơn vị).

6.2. Triển khai khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD/Căn cước: Tính đến tháng 4/2026 đã có 258/258 cơ sở khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD/ Căn cước (*đạt 100%*) với 8.761.943 /10.033.065 lượt tra cứu khám chữa bệnh.

6.3. Liên thông dữ liệu Khám chữa bệnh BHYT phục vụ triển khai Số Sức khỏe điện tử: 100% cơ sở KCB BHYT đã gửi dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Giám định BHYT theo chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra theo Quyết định số 2010/QĐ-BYT ngày 19/6/2025, Quyết định số 3176/QĐ-BYT ngày 29/10/2024

²² Cụ thể: Phòng CSQLHC về TTXH, Công an phường Bắc Nha Trang, Công an phường Cam Ranh, Công an xã Cam Lâm, Công an phường Ninh Hòa, Công an xã Vạn Ninh, Công an xã Khánh Vĩnh, Công an xã Diên Khánh, Công an xã Khánh Sơn, Công an phường Bảo An, Công an xã Bác Ái Đông, Công an xã Ninh Hải, Công an xã Vĩnh Hải, Công an xã Ninh Phước, Công an xã Phước Hậu, Công an xã Ninh Sơn, Công an xã Lâm Sơn, Công an xã Thuận Bắc, Công an xã Thuận Nam, Công an xã Cà Ná, Công an phường Đông Hải; Công an phường Đông Ninh Hòa, Công an phường Nam Nha Trang, Công an phường Bắc Cam Ranh, Công an phường Phan Rang, Công an phường Tây Nha Trang, Công an xã Tu Bông, Công an xã Tây Ninh Hòa.

và Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế: tính từ đầu năm 2026 đến nay thực hiện 1.134.808 lượt, trong đó tháng 04/2026 là 434.020 lượt.

6.4. *Triển khai bệnh án điện tử*: Tính đến nay, toàn tỉnh đã có 28 bệnh viện, trong đó gồm 15 bệnh viện tuyến tỉnh (*đạt 100% theo yêu cầu của Thông tư 13/2025/TT-BYT*) và 08 TTYT Khu vực đã công bố áp dụng bệnh án điện tử, 05 bệnh viện y tế tư nhân.

6.5. *Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh (ASM)*: Tính đến nay đã có 10 cơ sở khám chữa bệnh triển khai phần mềm ASM²³ với tổng số 12.877 bệnh nhân khai báo lưu trú trên hệ thống ASM.

7. Thu thập, rà soát, xác minh làm sạch dữ liệu CSDLQG, cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành

7.1. *Đang triển khai thực hiện các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu được giao*²⁴.

7.2. *Đối tượng trẻ em*: cập nhật thông tin và có mã định danh đạt 82,6% (346.788/419.886); *đối tượng bảo trợ xã hội*: làm sạch dữ liệu đạt 77% (76.808/99.801); *xác thực dữ liệu người đang tham gia BHXH, BHYT* đạt 99,77% (1.757.505 /1.761.438); CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức: đồng bộ dữ liệu đạt 100% (30.060/30.860).

7.3. *Nhập thông tin hội viên của các hội, đoàn thể trên nền tảng Hệ thống CSDLQG về dân cư*: ⁽¹⁾Hội Nông dân: 126.812; ⁽²⁾Hội Người cao tuổi: 55.180; ⁽³⁾Hội Cựu chiến binh: 18.773; ⁽⁴⁾Hội Chữ thập đỏ: 14.002; ⁽⁵⁾Người có công: 14.947; ⁽⁶⁾Người hưởng lương hưu: 24.766; ⁽⁷⁾Người lao động: 1.170.998.

8. Nhóm phục vụ xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

²³ Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận (*toàn viện*); Bệnh viện Da liễu - Tâm thần Ninh Thuận (*khoa Da Liễu, Tâm thần*); Bệnh viện Mắt Ninh Thuận (*Điều trị - Chẩn đoán hình ảnh*); Bệnh viện Phổi Khánh Hòa (*Khoa khám - HSCC, Khoa Lao hô hấp, Khoa Lao ngoài phổi và Bệnh phổi*); Bệnh viện Phổi Ninh Thuận (*toàn viện*); Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Khánh Hòa (*toàn viện*); Bệnh viện Y học cổ truyền và phục hồi chức năng Ninh Thuận (*Khoa chăm sóc dưỡng sinh, khoa nội tổng hợp, khoa phục hồi chức năng*); Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hải (*Khoa nội-nhi-nhiễm, khoa hồi sức tích cực*); Trung tâm Y tế khu vực Thuận Bắc (*khoa nội*); Trung tâm Y tế khu vực Thuận Nam (*khoa nội - nhi - nhiễm, khoa cấp cứu*).

²⁴ Dữ liệu đất đai: Đã đồng bộ CSDL đất đai địa phương về CSDL quốc gia đất đai 1.070.390 thửa đất với 515.122 thửa đất “*đúng-đủ-sạch-sống*”; dữ liệu người lao động (1.587.914); dữ liệu ngành Tư pháp (1.461.170); dữ liệu tiêm chủng Covid-19 (207.914/282.654, đạt 73,6%, đã tạm dừng cập nhật dữ liệu tiêm chủng và hộ chiếu vaccin từ 01/01/2024); ký xác nhận hộ chiếu vắc xin đạt (3.362.973/3.521.358 mũi tiêm, đạt 95,5%); Dữ liệu về tàu cá: 100% thông tin chủ sở hữu/chủ sử dụng tàu cá trên hệ thống Vnfishbase xác thực, trùng khớp thông tin với CSDLQG về dân cư (5.214/5.214), đã xóa đăng ký 365 tàu cá; Dữ liệu thông tin thân nhân liệt sĩ phục vụ thu thập ADN: đã cập nhật 9.223 thân nhân liệt sĩ hưởng trợ cấp và 9.322 thông tin liệt sĩ lên CSDLQGvDC (3.470 trường hợp liệt sĩ chưa xác định được danh tính; 2.686 thân nhân họ ngoại liệt sĩ thuộc diện thu thập mẫu ADN).

²⁵ Tính đến nay, Trung tâm IOC tỉnh đã tích hợp, trực quan các dịch vụ dữ liệu: *Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022; kết quả tiếp nhận, giải quyết phản ánh kiến nghị của tỉnh; tình hình giải ngân đầu tư công; thông tin mạng lưới trường học, giáo viên; dữ liệu báo cáo định kỳ về kinh tế, xã hội theo Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 14/11/2025; kết quả các chỉ số PAR INDEX, SIPAS năm 2025; tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trọng*

8.1. *Quản trị, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh*: Trung tâm giám sát và điều hành thông minh (IOC) tỉnh²⁵; Hệ thống phần mềm phản ánh kiến nghị²⁶; Hệ thống thư điện tử công vụ²⁷; Hệ thống báo cáo tỉnh²⁸; Hệ thống E-Office và phần mềm KPI²⁹; Hệ thống GIS Khánh Hòa³⁰; Nền tảng số dùng chung cấp xã³¹.

8.2. *Bảo đảm hạ tầng công nghệ, an ninh, an toàn*

- Bảo đảm hạ tầng, đường truyền kết nối; quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp các dịch vụ dữ liệu phục vụ hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, các hệ thống thông tin dùng chung và chuyên ngành của tỉnh.

- Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia (*Bộ Công an*), Ban Cơ yếu Chính phủ triển khai hệ thống máy chủ xác thực, ký số tại Trung tâm dữ liệu tỉnh phục vụ kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình mới. Tham gia diễn tập ngắt chuyển hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia (03 lượt) theo yêu cầu của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Quản lý, vận hành hệ thống mạng diện rộng (WAN) của tỉnh kết nối trực tiếp từ Trung tâm dữ liệu tỉnh đến trụ sở làm việc của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, với 20 điểm kết nối, cho phép các cơ quan truy cập trực tiếp từ mạng nội bộ đến các ứng dụng tại Trung tâm dữ liệu tỉnh và sử dụng kênh internet tập trung để phục vụ công việc.

- Tổ chức quản lý an toàn thông tin, đảm bảo hoạt động ổn định các hệ thống thông tin tại Trung tâm dữ liệu tỉnh; phối hợp với Công an tỉnh vận hành hệ

điểm; kết quả đánh giá điểm KPI cá nhân hàng tháng, KPI cơ quan năm 2025; thu thập và cập nhật dữ liệu không gian địa lý trên IOC: Cập nhật lớp trạm viễn thông (BTS) lên hệ thống (3.295 trạm), xây dựng và cập nhật lớp bản đồ địa giới hành chính tỉnh mới, xây dựng và cập nhật lớp Di sản văn hóa (gồm 201 điểm Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, kiến trúc nghệ thuật); thực hiện cấp phát 682 tài khoản người dùng tham gia sử dụng Trung tâm IOC cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

²⁶ Trong tháng 4/2026, tiếp nhận thông tin, xử lý, phân loại, phân phối 121 phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đến các cơ quan, địa phương có thẩm quyền xử lý; hỗ trợ người dùng tham gia sử dụng hệ thống qua số điện thoại 02583.898.999 và qua chatbox trên hệ thống; đôn đốc các sở ngành, địa phương về công tác tiếp nhận, xử lý các phản ánh của người dân, doanh nghiệp trên Hệ thống.

²⁷ Đã tạo mới, khôi phục, điều chỉnh 600 tài khoản thư điện tử công vụ, nâng tổng số thư điện tử công vụ đang quản lý là 12.441 tài khoản.

²⁸ Đang vận hành phục vụ công tác báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh và Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Hiện đang triển khai đến các đơn vị để thực hiện rà soát, cập nhật biểu mẫu và nhập liệu trên hệ thống báo cáo, biểu mẫu thuyết minh theo Quyết định số 2071/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

²⁹ Khởi tạo dữ liệu cho 128 site E-Office, cụ thể: Tạo lập danh sách tài khoản người dùng (*hơn 6000 tài khoản người dùng*), cập nhật danh mục đầu công việc KPI; cấu hình phân quyền tài khoản người dùng, phân công đầu công việc; tạo lập sổ văn bản theo cơ quan/phòng ban, phân quyền quản lý sổ văn bản; kiểm tra liên thông văn bản giữa các cơ quan. Hiện tại, tỉnh đang thử nghiệm sản phẩm của các đơn vị cung cấp để đề xuất lựa chọn đơn vị xây dựng phần mềm E-Office mới.

³⁰ Đã xây dựng và cập nhật toàn bộ dữ liệu GIS trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa cũ, hệ thống GIS đang cung cấp 03 phần mềm dùng chung và 13 phần mềm chuyên ngành cho các cơ quan, đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng.

³¹ Đã đưa vào vận hành thử nghiệm 2 phân hệ chức năng (*Phân hệ báo cáo kinh tế - xã hội cấp xã /phường và Phân hệ quản lý hạ tầng - xây dựng*) cho các xã /phường tham gia thí điểm tại địa chỉ <https://nentangxaso.khanhhoa.gov.vn> và theo dõi, tiếp nhận góp ý từ các địa phương để hoàn thiện sản phẩm.

thống giám sát an toàn thông tin (SOC) tại Trung tâm dữ liệu tỉnh gồm các thành phần giám sát mạng, giám sát an toàn thông tin, hệ thống phòng, chống mã độc tập trung và duy trì kết nối với chia sẻ dữ liệu mã độc với Bộ Công an³².

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát khắc phục điểm nghẽn kỹ thuật, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin và kết nối đồng bộ giữa các hệ thống. Tăng cường kết nối, chia sẻ, đồng bộ giữa các hệ thống thông tin, bảo đảm dữ liệu “*đúng, đủ, sạch sống, thống nhất, dùng chung*” và tái sử dụng dữ liệu phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp, đáp ứng đúng mục tiêu, yêu cầu, lộ trình tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ³³.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường

- Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tiếp tục bám sát các nội dung, nhiệm vụ Đề án 06 theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh được giao hoàn thành trong tháng 6/2026 (*theo phụ lục nhiệm vụ gửi kèm*) đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ được giao.

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc yêu cầu của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ: ⁽¹⁾ Duy trì đảm bảo 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc; ⁽²⁾ Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thúc đẩy thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; Triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp tuyên truyền, hướng dẫn người dân tích hợp BHYT, SSKĐT; thực hiện rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa các CSDLQG, CSDL chuyên ngành theo hướng dẫn của các sở, ban, ngành; ⁽³⁾ Chủ động tổ chức các chương trình tập huấn chuyên đề, định kỳ cho cán bộ, công chức trên nền tảng “*Bình dân học vụ số*” thuận lợi, hiệu quả, tiết kiệm; đồng thời bố trí, phân công cán bộ chuyên trách về an ninh an toàn, quản trị hệ thống, công nghệ thông tin đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ...

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Khẩn trương phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai Kế hoạch tăng cường đẩy mạnh công

³² Trục kỹ thuật và vận hành 09 phiên họp trực tuyến phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phục vụ vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

³³ Thường xuyên, theo dõi giám sát nhật ký truy cập hệ thống; rà soát mật khẩu của các tài khoản truy cập hệ thống E-Office; cấp phát mật khẩu mặc định bảo đảm an toàn và thực hiện các biện pháp thay đổi/ thu hồi khi phát hiện chưa đảm bảo an toàn; cập nhật các bản vá hệ điều hành các máy vi tính; rà quét mã độc cho các máy vi tính trong hệ thống.

tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai (*hoàn thành trước 31/12/2026*).

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị nghiệp vụ Bộ Công an hoàn thành:
(¹) Triển khai tích hợp Dịch vụ công với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VNeID;
(²) kết nối IOC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; (³) tích hợp, dịch chuyển hệ thống thông tin của tỉnh với Trung tâm dữ liệu quốc gia;

- Duy trì hoạt động ổn định, không gián đoạn các dịch vụ trên nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh và duy trì, kết nối liên thông với Trung ương;

- Đăng ký sử dụng hạ tầng tập trung tại Trung tâm dữ liệu quốc gia (*đặt tại tỉnh*).

- Theo dõi, hỗ trợ hoàn thành xây dựng CSDL chuyên ngành ưu tiên triển khai năm 2026 của tỉnh.

4. Sở Nội vụ: Khẩn trương phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính hoàn thành việc rà soát, triển khai thực hiện Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về Quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh (*hoàn thành trong tháng 3/2026 tuy nhiên đến nay vẫn chưa hoàn thành*).

5. Sở Y tế

- Tiếp tục duy trì công tác kiểm tra giám sát việc chấp nhận và sử dụng sổ sức khỏe, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại trên VNeID; tuyên truyền người dân tích hợp thông tin Bảo hiểm y tế, Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại.

- Tiếp tục rà soát bổ sung, cập nhật đầy đủ 100% dữ liệu đối tượng Bảo trợ xã hội lên Hệ thống cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội và đề ra giải pháp nâng cao tỷ lệ chi trả không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 3069/UBND-NC ngày 25/02/2026³⁴.

- Triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám chữa bệnh trên toàn tỉnh; đảm bảo không sử dụng hồ sơ giấy từ ngày 01/01/2027.

6. Công an tỉnh

- Tiếp tục phát huy vai trò thường trực theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên phạm vi toàn tỉnh nghiêm túc, đạt hiệu quả, xác định rõ nhiệm vụ hàng năm và giai đoạn; đồng thời chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn theo dõi, kiểm tra, đánh giá; đảm bảo tiến độ và chất lượng.

³⁴ Về triển khai thực hiện Công văn số 375-CV/ĐU ngày 03/2/2026 của Đảng ủy Chính phủ

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, nhà nước trên địa bàn tỉnh; triển khai các giải pháp an toàn an ninh mạng 24/7; bảo đảm 100% hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; tổ chức diễn tập, ứng cứu sự cố an toàn an ninh mạng theo quy định.

- Tham mưu triển khai xây dựng CSDL quốc gia về xử lý VPHC; phổ cập địa chỉ số, định danh địa điểm đối với nhà ở và trụ sở cơ quan tổ chức (*theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Công an*).

- Triển khai Kiến trúc bảo vệ an ninh mạng quốc gia; công bố Bộ chỉ số bảo đảm an ninh mạng quốc gia và tổ chức đánh giá, xếp hạng định kỳ hằng năm đối với bộ, ban, ngành, địa phương (*theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Công an*).

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị quản lý, khai thác bến, bãi đỗ xe về thực hiện các quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với bến xe, bãi đỗ xe (*bao gồm bãi tạm*); kịp thời chấn chỉnh, khắc phục đối với các cơ sở không bảo đảm điều kiện theo quy định.

- Phối hợp với UBND cấp xã: Tuyên truyền, vận động người dân (1) tích hợp tài khoản An sinh xã hội trên VNeID (*hiện đạt 23,9%; yêu cầu đề ra đến tháng 6/2026 đạt 60% và hết năm 2026 đạt 100% tính trên tổng số người dân có tài khoản định danh điện tử mức 2*). (2) tích hợp Sổ Sức khỏe điện tử trên VNeID (*hiện đạt 41,91% - xếp hạng 7/34; yêu cầu đề ra đến tháng 6/2026 đạt 60% và hết năm 2026 đạt 80% tính trên tổng số dân thường trú*).

7. Sở Xây dựng: phối hợp Công an tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc các bến xe, bãi đỗ xe triển khai ETC bảo đảm đúng lộ trình (*trước ngày 30/6/2026*).

8. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng tham mưu, hoàn thiện và bổ sung danh mục kêu gọi đầu tư bãi đỗ xe đạt chuẩn, bãi đỗ xe thông minh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30/6/2026 để xem xét, chỉ đạo.

- Tham mưu bố trí kinh phí duy trì phong trào “*Bình dân học vụ số*”; hỗ trợ Tổ Công nghệ số cộng đồng và tuyên truyền phục vụ phát triển dữ liệu, định danh, Đề án 06 và VNeID năm 2026.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh triển khai phương án, nâng cấp phần mềm quản lý du khách lưu trú; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh triển khai trong tháng 4/2026³⁵.

- Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo UBND các xã, phường, các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền: (1) Ứng dụng VNeID là “*chìa khoá*

³⁵ Thông báo số 223/TB-VPUB ngày 08/4/2026.

số” để định danh, xác thực, cung cấp giấy tờ điện tử và nhận thông báo chính thức từ chính quyền; (2) Cổng Dịch vụ công quốc gia là “một cửa số” duy nhất để thực hiện toàn bộ thủ tục hành chính; (3) Đảm bảo người dân hiểu rõ các TTHC có thể thực hiện trực tuyến (*nhất là 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình về dữ liệu*³⁶).

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đảm bảo 100% học sinh, sinh viên trên địa bàn tham gia khóa học an toàn giao thông, an toàn trên không gian mạng thông qua nền tảng “*Bình dân học vụ số*”.

- Tiếp tục triển khai Triển khai Học bạ số; số hóa bằng tốt nghiệp THPT, THCS và các văn bằng, chứng chỉ khác từ sổ gốc phục vụ xác minh tính hợp pháp của văn bằng trực tuyến, sẵn sàng kết nối CDSLQG về dân cư.

Ban Chỉ đạo tỉnh Khánh Hòa báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an biết, theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (*báo cáo*);
- Bộ Công an (*báo cáo*);
- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (*báo cáo*);
- Giám đốc CAT (*báo cáo*);
- Các Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh;
- MTTQ và các Tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực X;
- Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Phòng PC06, PV01 (*theo dõi*);
- Lưu VT-CAT.

**KT. TỔ TRƯỞNG
TỔ PHÓ THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Đại tá Trần Minh Trúc**

³⁶ Phụ lục II Kế hoạch số 02/KH-BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

DANH MỤC CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN 06 HOÀN THÀNH TRƯỚC NGÀY 30/6/2026

(gửi kèm Báo cáo số /BC-TGVĐA06 ngày /4/2026 của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh)

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
1.	Nghiên cứu tham mưu góp ý sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan bảo vệ an ninh dữ liệu, bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn định kỳ, đột xuất hạ tầng, ứng dụng theo quy định	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Thường xuyên
2.	Triển khai Kiến trúc bảo vệ an ninh mạng quốc gia	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Theo lộ trình của Bộ Công an
3.	Triển khai, công bố Bộ chỉ số bảo đảm an ninh mạng quốc gia và tổ chức đánh giá, xếp hạng định kỳ hằng năm đối với các bộ, ban, ngành, địa phương	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Theo lộ trình của Bộ Công an
4.	Thẩm định, đánh giá điều kiện an ninh mạng (về chính sách, con người, giải pháp kỹ thuật) ngay từ khi thiết kế đối với các dự án triển khai, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin, hệ thống dùng chung của cơ quan nhà nước	Công an tỉnh	Các Sở, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên
5.	Triển khai tài liệu kỹ thuật và ban hành hướng dẫn đồng bộ kết quả giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên VNeID	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ngành, địa phương	Khi có hướng dẫn chỉ đạo của Bộ Công an
6.	Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện dịch vụ công, thủ tục hành chính trên VNeID	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	30/6/2026
7.	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp giám sát an ninh mạng, an ninh dữ liệu gắn với các trung tâm dữ liệu và hệ thống của cơ quan hành chính nhà nước.	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Trong năm 2026
8.	Triển khai nâng cấp, mở rộng quy mô, phạm vi, năng lực toàn diện cho các giải pháp bảo đảm an ninh mạng tiên tiến, hiện đại tại Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư, tuân thủ kiến trúc bảo vệ an ninh mạng quốc gia và tiêu chuẩn quốc gia về an ninh mạng	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Trong năm 2026

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
9.	Triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin và bảo mật thiết bị đầu cuối	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Trong năm 2026
10.	Kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức chủ quản các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài nhà nước có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Thường xuyên
11.	Triển khai cấp 100% tài khoản định danh điện tử cho tổ chức cá nhân, đảm bảo mỗi công dân được cấp căn cước, có một danh tính điện tử duy nhất, an toàn và được pháp luật bảo vệ	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 70% chỉ tiêu được giao
12.	Tuyên truyền công dân trên địa bàn tỉnh sử dụng thường xuyên các tiện ích trên VNeID đảm bảo 1 ngày công dân truy cập, sử dụng ứng dụng VNeID chiếm tối thiểu 20% dân số thường trú.	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
13.	Đảm bảo 80% công dân đã có tài khoản định danh điện tử đều tích hợp hồ sơ sức khỏe điện tử	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
14.	Đảm bảo số công dân đã có tài khoản định danh điện tử đều được tích hợp 100% tài khoản An sinh xã hội trên VNeID	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
15.	Kết nối IOC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	15/6/2026
16.	Đôn đốc khẩn trương hoàn thành xây dựng, đưa vào sử dụng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 214/NQ-CP - đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, kết nối, dùng chung”	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Theo tiến độ hoàn thành các cơ sở dữ liệu
17.	Thanh toán điện tử đạt 100% trong thực hiện Dịch vụ công.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu
18.	Đảm bảo lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được cấp đầy đủ, kịp thời chứng thư chữ ký số và chữ ký số cá nhân theo quy định để xử lý công việc trên môi trường điện tử; cung cấp triển khai các giải pháp bảo mật thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã, phường	Thường xuyên

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
19.	Tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 5G đạt 99%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
20.	Các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn tỉnh triển khai các khóa tập huấn trên Bình dân học vụ số đảm bảo tối thiểu 50% cán bộ cơ quan nhà nước được tập huấn kỹ năng số cơ bản	Sở Khoa học và công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
21.	Đảm bảo 100% các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành được giao hoàn thành đúng tiến độ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
22.	Các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh đảm bảo tối thiểu 50% số lượng lao động được tập huấn so với tổng số được hoàn thành phổ cập kỹ năng số cơ bản cho lực lượng lao động trên địa bàn trên bình dân học vụ số	Sở Khoa học và công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
23.	Đăng ký, xây dựng lộ trình và phương án chuyển dịch hạ tầng về Trung tâm dữ liệu quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Khi có hướng dẫn chỉ đạo của Bộ, ngành, TW
24.	Triển khai xác thực thông tin thuê bao di động với dữ liệu dân cư, căn cước, tài khoản định danh điện tử để xử lý SIM rác	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2026
25.	Ban hành kiến trúc dữ liệu địa phương theo Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Năm 2026
26.	Triển khai nền tảng điện toán đám mây do Việt Nam làm chủ công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Tháng 6/2026
27.	Bố trí kinh phí duy trì phong trào “Bình dân học vụ số”; hỗ trợ Tổ Công nghệ số cộng đồng và tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan	khi Kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số; Tổ Công nghệ số cộng đồng được ban hành và nhu cầu kinh phí phát sinh”
28.	Chỉ đạo các ngân hàng, tổ chức tài chính tuyên truyền đảm bảo tối thiểu 80% người trưởng thành có ví điện tử hoặc tài khoản định danh điện tử.	Sở Tài chính	Các ngân hàng, tổ chức tài chính và các đơn vị có liên quan	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
29.	Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở y tế kết nối, chia sẻ dữ liệu để triển khai Sở sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID; bảo đảm công dân được tiếp cận, quản lý thông tin sức khỏe của bản thân an toàn, thuận tiện, liên tục	Sở Y tế	Công an tỉnh	Quý II/2026

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
30.	Đảm bảo 100% các chương trình phổ cập kỹ năng số, an toàn mạng được đưa vào các trường học	Sở giáo dục và Đào tạo	Các trường học trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
31.	Đáp ứng tối thiểu 50% phổ cập địa chỉ số, định danh địa điểm với nhà ở và trụ sở cơ quan tổ chức	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành, địa phương và UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
32.	Ban hành bộ trường thông tin dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu, trong đó đảm bảo cập nhật, đồng bộ lên Hệ thống từ điển dữ liệu dùng chung	Các Sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ. Công an tỉnh	Quý II/2026
33.	Đáp ứng chỉ tiêu đảm bảo 100% thủ tục hành chính có kết quả giải quyết được tích hợp, đồng bộ về VNeID phục vụ cắt giảm thủ tục hành chính	Các Sở, ngành, địa phương	UBND các xã và các đơn vị có liên quan	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao

